

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 21-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hùng

Thẩm phán: Bà Đinh Thị Quý Chi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Diệu

Ông Đỗ Xuân Hùng

Ông Nguyễn Văn Gọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiếu-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Văn Cẩm- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lã Thanh D** (tên gọi khác: T), sinh năm 1996 tại Bình Phước; nơi cư trú: ấp S N, xã T H, huyện Đ P, tỉnh B P; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Thế H và bà Trương Thị Thu T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/10/2018 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Người bào chữa cho bị cáo:

1. Ông **Nguyễn Minh Đăng** - Luật sư thuộc Văn Phòng luật sư Đăng Minh, Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước (có mặt).

2. Bà **Trần Thị Loan**, sinh năm 1985 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước (có mặt).

- Bị hại: Ông **Thạch Thanh T**, sinh năm: 1978 (đã chết), nơi cư trú: ấp S N, xã T H, huyện Đ P, tỉnh B P .

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông **Thạch G**, sinh năm 1955 - Bố ruột của bị hại T, nơi cư trú: ấp S N, xã T H, huyện Đ P, tỉnh B P “vắng mặt”.

2. Bà **Kim Thị T**, sinh năm 1957 – Mẹ ruột của bị hại T, nơi cư trú: ấp S N, xã T H, huyện Đ P, tỉnh B P “vắng mặt”.

3. Bà **Điều Thị T**, sinh năm 1980 – Là vợ của bị hại T, nơi cư trú: ấp S N, xã T H, huyện Đ P, tỉnh B P “có mặt”.

4. Anh **Thạch Thanh H**, sinh năm 2003, nơi cư trú: ấp S N, xã T H, huyện Đ P, tỉnh B P “có mặt”.

5. Chị **Thạch Thanh T**, sinh ngày 06/7/2000 – Là con ruột của bị hại T, nơi cư trú: ấp S N, xã T H, huyện Đ P, tỉnh B P “có mặt”.

Ông Gương, bà Trọng, chị Tuyền ủy quyền cho bà Thu tham gia tố tụng theo các văn bản ủy quyền ngày 09/01/2019, 20/3/2019.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Thạch V**, sinh năm 2003, nơi cư trú: ấp Pa Péch, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp của anh Thạch V: Ông **Thạch Ng**, sinh năm 1963, nơi cư trú: ấp Pa Péch, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

2. Anh **Thạch Thanh H**, sinh năm 2003, nơi cư trú: ấp S N, xã T H, huyện Đ P, tỉnh B P “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp của anh Thạch Thanh H: Bà **Điều Thị T**, nơi cư trú: ấp S N, xã T H, huyện Đ P, tỉnh B P “có mặt”.

3. Bà **Trương Thị Thu T**, sinh năm 1961, nơi cư trú: Đội 3, ấp S N, xã T H, huyện Đ P, tỉnh B P “có mặt”.

4. Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1988, nơi cư trú: Tổ 2, khu phố Thanh Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Trương Trọng K**, sinh năm 1987, nơi cư trú: Đội 3, ấp S N, xã T H, huyện Đ P, tỉnh B P “có mặt”.

2. Anh **Thạch S**, sinh năm 1997, nơi cư trú: Ấp Suối Nhung, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

3. Ông **Huỳnh Thanh H**, sinh năm 1977, nơi cư trú: Ấp Suối Nhung, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/10/2018, Lã Thanh D sinh ngày 22/9/1996, đi đến nhà anh Trương Trọng Khương tại ấp S N, xã T H, huyện Đ P, tỉnh B P để uống rượu cùng với anh Kh và anh Nguyễn Văn M. Trong lúc đang uống rượu thì bà

Trương Thị Thu Th (là mẹ ruột của D) đi đến nhà anh Kh chơi và hỏi D cho ai mượn mũ bảo hiểm của bà Th mà không thấy trả, D trả lời cho Thạch Thanh H (tên gọi khác: Ngọt) mượn, để D đi lấy về. Sau đó, D điều khiển mô tô BKS 93H7-3087 đi đến nhà Thạch V (tên gọi khác: Pầu) sinh năm 2003 rủ V đi công chuyện với D thì V đồng ý. D điều khiển xe chở V đến chòi rẫy cao su của anh Mười (nơi D ở để cạo mũ cao su cho anh Mười) lấy 01 con dao rựa dài khoảng 86,5cm rồi đưa cho V cầm. Trên đường đi, V hỏi D mang theo dao rựa làm gì thì D nói đi tìm chém H vì H không chịu trả mũ bảo hiểm cho D. Nghe vậy, V khuyên can D đi về nhà ngủ, sáng mai rồi đi tìm H nói chuyện nhưng D không đồng ý. Do lúc này trời đã tối, đường vắng người, D đã uống rượu và chạy xe nhanh nên V không dám rút rựa vì sợ D sẽ đánh V nên phải ngồi trên xe đi theo D đến đến chòi rẫy cao su nơi H ở tại ấp Pa Péch, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Khi đến nơi, D dựng xe cách chòi khoảng 10m, giật con dao rựa từ tay V rồi một mình đi vào chòi kêu H trả mũ bảo hiểm, còn V đứng ngoài xe. Lúc này, H và anh Thạch Thanh T (tên gọi khác: Két là cha ruột của H) đang ở trong chòi, nghe thấy tiếng xe H đi ra cửa nhìn thì thấy D đang cầm dao rựa đi về phía mình nên H hoảng sợ và bỏ chạy về hướng bờ suối phía sau chòi rẫy. Thấy H bỏ chạy, D vào trong chòi thì gặp anh T đang nằm trên võng, D nói chuyện với anh T về việc H mượn mũ bảo hiểm không trả dẫn đến hai bên to tiếng qua lại với nhau. Trong lúc to tiếng, D cầm 01 điện thoại di động hiệu Vivo của H đang treo gần võng ném xuống nền nhà làm nứt, vỡ màn hình điện thoại. Nghe thấy tiếng cãi nhau, V đi đến đứng trước cửa chòi khuyên D đi về, mai kêu H nói chuyện sau đó đi ra xe. Trong chòi, D và anh T tiếp tục to tiếng qua lại, D cầm dao rựa đứng cách anh T khoảng 0,78m, anh T ngồi trên võng hai chân để xuống nền nhà, do bức tức nên D cầm con dao rựa giơ lên cao chém liên tiếp 04 đến 05 nhát trúng vào vùng cổ anh T làm anh T ngục tại chỗ. Biết D chém anh T, V sợ nên bỏ chạy thì bị trượt chân ngã. Nghe thấy tiếng động, D đi ra thì thấy V bỏ chạy nên kêu V quay lại chở D về nhà. Sau đó, D đến Công an xã Tân Hưng đầu thú, giao nộp con dao rựa và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Đối với Thạch Thanh H, khi thấy D và V bỏ đi thì quay lại chòi kiểm tra, phát hiện anh T đã chết nên đi báo cho người thân và Công an xã Tân Hưng biết.

Kết luận giám định:

- Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 314/2018/GDPY ngày 16/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Nạn nhân Thạch Thanh T, sinh năm 1978 tử vong do đa vết thương vùng cổ gây đứt hoàn toàn tổ chức da cổ, đứt mạch máu, khí quản, thực quản và xương cột sống-tủy cổ”.

- Bản kết luận giám định pháp y về ADN số: 226/2018/TC-ADN ngày 15/11/2018 của Viện pháp y quốc gia kết luận:

- + ADN thu từ lưỡi con dao rựa gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN Thạch Thanh T;

- + ADN thu từ chiếc điện thoại gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN Thạch Thanh T và không trùng khớp với ADN của Lê Thanh D;

+ ADN thu từ vết nghi ngờ trên chiếc áo gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của Lã Thanh D và không trùng với ADN của Thạch Thanh T;

+ ADN thu từ vết nghi ngờ trên chiếc quần gửi giám định là ADN của nhiều người và không thể tách rời ADN của từng người riêng rẽ nên không thể so sánh với ADN của Thạch Thanh T.

- Bản kết luận giám định pháp y qua hồ sơ số: 326/2018/TgT ngày 14/12/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: Con dao rựa (vật chứng giám định) khi tác động bằng lưỡi dao vào cơ thể có thể gây ra được các vết thương vùng cằm, cổ và ngực (ảnh giám định từ 5 đến 18) trên tử thi Thạch Thanh T.

- Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 204/KL-HĐĐGTS ngày 29/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

+ Giá trị tài sản tại thời điểm xảy ra vụ án (tháng 10/2018) là 1.000.000 đồng;

+ Giá trị thay thế mặt kính màn hình do vỡ là 355.000 đồng;

+ Giá trị tài sản sau khi xảy ra vụ án (các bộ phận bị hư hỏng như: mặt kính màn hình điện thoại bị vỡ, cảm ứng điện thoại không còn hoạt động, độ sáng màn hình bị nhòe) là 300.000 đồng.

**Vật chứng thu giữ trong vụ án:*

- Đồ vật, tài liệu thu giữ tại hiện trường:

+ 03 đôi dép kẹp màu xanh;

+ 01 đôi dép nhựa màu xanh;

+ 01 đôi dép nhựa màu đen;

+ 01 dây đồng hồ bằng kim loại màu vàng;

+ 01 mặt đồng hồ bằng kim loại màu vàng;

+ 01 cái võng bằng vải dù màu xanh;

+ 01 con dao dạng dao thái lan;

+ 01 ốp lưng điện thoại;

+ 01 con dao (dạng dao rựa) dài 79,2cm;

+ 01 tai nghe bằng vỏ nhựa màu trắng;

+ 01 điện thoại di động hiệu “Vivo”;

- Đồ vật do bà Trương Thị Thu Th giao nộp: 01 xe mô tô BKS 93H7-3087, đây là xe do D dùng làm phương tiện chạy đi thực hiện hành vi phạm tội.

- Đồ vật do Lã Thanh D giao nộp:

+ 01 áo thun ngắn tay màu xanh, có 02 sọc ngang màu trắng trước ngực áo;

+ 01 quần thun dài màu xanh, có sọc dọc màu trắng, trên quần có chữ “daidass”;

+ 01 đôi dép bằng cao su màu đen, đế dép có chữ “VIỆT THẮNG MADE IN VIỆT NAM 9 ½”.

+ 01 con dao rựa dài 86,5cm cán bằng tre dài 58,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, chỗ rộng nhất 6,5cm. Các tài sản thu giữ nêu trên, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đồ vật thu giữ của Thạch V: 01 áo khoác màu trắng, đỏ có chữ “ASTRO BOY”; 01 quần dài màu xanh đen, quần dài 87cm.

* *Phân trách nhiệm dân sự*: Bà Điều Thị T là người đại diện hợp pháp của bị hại Thạch Thanh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền mai táng phí là 60.000.000 đồng. Đến nay bị cáo D chưa bồi thường cho gia đình bị hại.

Tại Cáo trạng số 06/CTr-VKS-P1 ngày 27 tháng 2 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lã Thanh D về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng số 06/CTr-VKS-P1 ngày 27 tháng 2 năm 2019 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; các Điều 39; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Lã Thanh D mức án tù “Chung thân”. Đề nghị xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Lã Thanh D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trương Thị Thu Th là mẹ của bị cáo Lã Thanh D xuất trình giấy tờ bà đã bồi thường số tiền 10 triệu đồng cho gia đình bị hại để khắc phục một phần hậu quả do hành vi của bị cáo D gây ra để mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền này.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Điều Thị T đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt theo mức án mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra và yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền mai táng phí là 60.000.000 đồng, số tiền 10 triệu đồng mà mẹ của bị cáo là bà Trương Thị Thu Th đã bồi thường là để hương khói cho bị hại không tính vào tiền mai táng phí. Bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 60.000.000 đồng cho bị hại.

- Luật sư bào chữa và Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội D cũng như các tình tiết định khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lã Thanh D với mức án 20 năm tù.

Bị cáo Lã Thanh D nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của bị cáo đã gây ra cho bị hại Thạch Thanh T; bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bình Phước, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo Lã Thanh D, những người đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lã Thanh D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản Kết luận giám định pháp y về AND, bản Kết luận giám định pháp y về tử thi, Biên bản thực nghiệm điều tra, đồng thời đối chiếu với kết quả giám định pháp y qua hồ sơ về cơ chế hình thành vết thương con dao rựa vật chứng giám định khi tác động bằng lưỡi dao vào cơ thể có thể gây ra được các vết thương vùng cằm, cổ và ngực trên tử thi của bị hại Thạch Thanh T, vật chứng của vụ án cùng những tài liệu, chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bức tức việc Thạch Thanh H mượn mũ bảo hiểm nhưng không trả nên khoảng 19 giờ ngày 05/10/2018, sau khi đã uống rượu, bị cáo Lã Thanh D điều khiển xe mô tô BKS 93H7-3087, chở theo Thạch V ngồi phía sau cầm 01 con dao rựa đến chòi rẫy nơi H đang ở tại ấp Pa Péch, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để tìm H đòi mũ bảo hiểm. Khi D đến nơi, H hoảng sợ nên bỏ chạy, D vào trong chòi và xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau với anh Thạch Thanh T (là cha ruột của H), trong lúc cãi nhau bị cáo D đã có hành vi cầm con dao rựa (dài 86,5cm cán bằng tre dài 58,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, chỗ rộng nhất 6,5cm) là hung khí nguy hiểm chém liên tiếp 04 đến 05 nhát vào vùng cổ anh T làm anh T đứt hoàn toàn tổ chức da cổ, đứt mạch máu, khí quản, thực quản và xương cột sống, tủy cổ và tử vong tại chỗ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện tội phạm bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc tước đoạt sinh mạng của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Nhưng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, cố ý thực hiện hành vi tội phạm tước đi sinh mạng bị hại. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của bị hại là khách thể đặc biệt được pháp luật hình sự ưu tiên bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây đau thương mất mát vô cùng lớn cho gia đình nạn nhân; ngoài ra còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm, tương

xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi người bị hại không phòng vệ và tấn công một cách quyết liệt vào vùng xung yếu của bị hại, chỉ ngừng chém khi có tiếng động bên ngoài là cố ý thực hiện tội phạm đến cùng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động mẹ của bị cáo là bà Trương Thị Thu Thủy bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 10 triệu đồng là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật cao độ, vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội không thời hạn để trừng phạt bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa, bà Điều Thị T là người đại diện hợp pháp của bị hại Thạch Thanh T yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại chi phí mai táng với số tiền là 60.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường toàn bộ số tiền này.

Xét thấy thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự 2015 cần được công nhận.

- Bà Trương Thị Thu Th không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 10 triệu đồng mà bà đã bồi thường thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ trong vụ án không còn giá trị sử dụng.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu “Vivo”, đây là tài sản hợp pháp của Thạch Thanh H nên cần trả lại cho anh H là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật

- Đối với: 01 xe mô tô BKS 93H7-3087 do bà Trương Thị Thu Th giao nộp, đây là xe do bị cáo D dùng làm phương tiện chạy đi thực hiện hành vi phạm tội, quá trình xác minh xe không có giấy tờ đăng ký hợp pháp, nên tịch thu sung công quỹ là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Ngoài ra, hành vi của bị cáo Lã Thanh D ném vỡ, làm hư hỏng điện thoại di động hiệu Vivo của Thạch Thanh H, giá trị thiệt hại của tài sản là 300.000 đồng không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ

luật hình sự và H không yêu cầu bồi thường nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nên không đề cập xử lý.

[7]. Đối với anh Thạch V: V không biết bị cáo D rủ mình đi tìm chém bị hại H, chỉ sau khi D đưa con dao rựa cho V cầm thì mới biết D đi tìm H để chém, V đã can ngăn nhưng bị cáo D không nghe. Do lúc này trời đã tối, đường vắng người, D đã uống rượu và chạy xe nhanh nên V không dám vớt rựa vì sợ D sẽ đánh nên phải ngồi trên xe đi theo D. Khi đến hiện trường, V chỉ đứng ngoài xe, nghe tiếng cãi nhau giữa D và anh T thì V có đi vào khuyên D đi về rồi quay ra xe, khi nghe tiếng động và thấy D cầm dao rựa đi ra biết D chém anh T nên V hoảng sợ bỏ chạy. Biết được V bỏ chạy bị cáo D đuổi theo và yêu cầu V đứng lại D không làm gì thì V mới đứng lại. Sau đó, điều khiển xe chở D về nhà. Hành vi của V tuy có đi theo và chở D về nhưng V không bàn bạc với D do sợ D sẽ đánh mình nếu không đi theo D. Vì vậy, hành vi của V không đủ yếu tố cấu thành tội Giết người với vai trò đồng phạm. Do đó, không xem xét xử lý hình sự đối với anh Thạch V.

[8]. Quan điểm của vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[9]. Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa được chấp nhận một phần.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lã Thanh D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội D:* Tuyên bố bị cáo **Lã Thanh D** (tên gọi khác: T) phạm tội “Giết người”.

2. *Về hình phạt:* Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 39; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lã Thanh D (tên gọi khác: T) **tù Chung thân**; thời hạn tù kể từ ngày 05/10/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lã Thanh D để đảm bảo thi hành án.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015, công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với bà Điều Thị T đại diện hợp pháp của bị hại:

- Buộc bị cáo Lã Thanh D phải tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Thạch Thanh T là bà Điều Thị T số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

- Không đặt ra xem xét đối với số tiền 10 triệu đồng mà bà Trương Thị Thu Th đã bồi thường thay cho bị cáo do bà Th không yêu cầu.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. *Về xử lý vật chứng vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng:
 - + 03 đôi dép kẹp màu xanh;
 - + 01 đôi dép nhựa màu xanh;
 - + 01 đôi dép nhựa màu đen;
 - + 01 dây đồng hồ bằng kim loại màu vàng;
 - + 01 mặt đồng hồ bằng kim loại màu vàng;
 - + 01 cái võng bằng vải dù màu xanh;
 - + 01 con dao dạng dao thái lan;
 - + 01 ốp lưng điện thoại;
 - + 01 con dao (dạng dao rựa) dài 79,2cm;
 - + 01 tai nghe bằng vỏ nhựa màu trắng;
 - + 01 áo thun ngắn tay màu xanh, có 02 sọc ngang màu trắng trước ngực áo;
 - + 01 quần thun dài màu xanh, có sọc dọc màu trắng, trên quần có chữ “daidass”;
 - + 01 đôi dép bằng cao su màu đen, đế dép có chữ “VIỆT THẮNG MADE IN VIỆT NAM 9 ½”.
 - + 01 con dao rựa dài 86,5cm cán bằng tre dài 58,5cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, chỗ rộng nhất 6,5cm.
 - + 01 áo khoác màu trắng, đỏ có chữ “ASTRO BOY”; 01 quần dài màu xanh đen, quần dài 87cm
- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Thạch Thanh H: 01 điện thoại di động hiệu “Vivo”;
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với: 01 xe mô tô BKS 93H7-3087 do bà Trương Thị Thu Th giao nộp, đây là xe do D dùng làm phương tiện chạy đi thực hiện hành vi phạm tội, quá trình xác minh xe không có giấy tờ đăng ký hợp pháp.

5. Không xem xét xử lý hình sự đối với hành vi của Lã Thanh D ném vỡ, làm hư hỏng điện thoại di động hiệu Vivo của Thạch Thanh H.

6. Không đề cập xử lý hình sự đối với anh Thạch V do anh V không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

7. *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo Lã Thanh D phải chịu 200.000 đồng. *Án phí dân sự sơ thẩm*: Bị cáo Lã Thanh D phải chịu 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

8. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại TP.HCM; (2)
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước; (1)
- CQĐT - Công an tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước; (1)
- Cục Thi hành án DS tỉnh Bình Phước; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người đại diện hợp pháp của bị hại; (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (1)
- Người bào chữa; (2)
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Phước; (2)
- Công thông tin điện tử Tòa án (đề công bố);
- TNV; Lưu Hồ sơ. (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Viết Hùng (đã ký)